

Bản án số: 61/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 25/8/2017

V/v: “Ly hôn và tranh chấp nuôi con”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bùi Thị Thanh**
- Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Lê Tịnh Thới**
2. Ông **Hồ Phi Công**
- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Ngô Thị Châu Loan**.
- VKSND huyện tham gia phiên tòa: bà **Nguyễn Phương Dung-KSV**.

Ngày 25/8/2017, Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 185/2017/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 4 năm 2017 về việc: “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2017/QĐXX-ST ngày 20/7/2017 và quyết định hoãn phiên tòa số: 64/2017/QĐXX-ST ngày 07/8/2017 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thúy H, sn: 1979.

Nơi cư trú: ấp 1, xã X, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

- Bị đơn: Anh Nguyễn Thanh L, sn: 1985.

Nơi cư trú: ấp 1, xã X, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

(Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và bản tự khai nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thúy H trình bày: Chị và anh Nguyễn Thanh L tự nguyện sống chung với nhau có đăng ký kết hôn vào năm 2011, đăng ký kết hôn tại UBND xã X. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được hai năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau, chị nghi ngờ anh có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác bên ngoài,

dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, xô xát nhau. Năm 2016 chị có mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng chị xin ly hôn nhưng sau đó hòa giả đoàn tụ vợ chồng, anh L hứa khắc phục tính tình nhưng khi về sống chung anh L không thay đổi nên mâu thuẫn vợ chồng thêm trầm trọng. Hiện nay tình cảm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu tòa án giải quyết ly hôn với anh L.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Thanh H1, sinh ngày 01/01/2012. Chị yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thanh H1, không yêu cầu anh Nguyễn Thanh L cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: không có.

- Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Nguyễn Thanh L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, nên không có lời khai.

-Đại diện VKSND huyện Xuân Lộc phát biểu quan điểm:

Về quan hệ pháp luật, xác định tư cách đương sự tham gia tố tụng, thực hiện thông báo thụ lý vụ án đã được Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xác định đầy đủ và đúng quy định pháp luật.

Về quá trình thu thập chứng cứ gồm lấy lời khai của Thẩm phán đảm bảo theo trình tự tố tụng dân sự.

Về tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Hội đồng xét xử đã được thực hiện đúng tố tụng dân sự.

Về việc tham gia và chấp hành pháp luật của đương sự: Nguyên đơn chấp hành đầy đủ và chấp hành tốt. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Chị H và anh L không còn tình cảm vợ chồng, mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, nên đề nghị HĐXX chấp nhận đơn yêu cầu, cho chị H ly hôn.

Về con chung: Xét thấy chị Nguyễn Thị Thúy H yêu cầu nuôi con chung, cháu Hoàng còn nhỏ và đang do chị H nuôi dưỡng nên giao con chung cho chị H nuôi dưỡng là phù hợp. Chị H không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con nên không xét.

Tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết, nợ chung: không có, nên đề nghị HĐXX không giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tư cách tham gia tố tụng: Chị Nguyễn Thị Thúy H có đơn khởi kiện xin ly hôn với anh Nguyễn Thanh L, do đó xác định chị H là nguyên đơn, anh Nguyễn Thanh L là bị đơn.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Anh Nguyễn Thanh L đã được triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa lần thứ hai, nhưng anh L vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh L là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Chị Nguyễn Thị Thúy H có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt, do đó Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị H là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh L tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn theo luật định nên được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Xét yêu cầu của nguyên đơn nhận thấy: Trong quá trình chung sống, vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, thường hay cãi vã xúc phạm, xô xát nhau, vợ chồng đã nhiều lần hòa giải nhưng các bên vẫn không thay đổi. Qua biên bản xác minh tại địa phương nơi các đương sự cư trú xác định tình trạng hôn nhân của vợ chồng chị H- anh L đã xảy ra nhiều mâu thuẫn cãi vã xô xát, đã nhiều lần được khu ấp và đoàn thể động viên nhắc nhở nhưng các bên vẫn không thay đổi.

Xét thấy, tình trạng hôn nhân chị H- anh L mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nghĩ chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Thúy H là phù hợp với Điều 56 Hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung:

Chị Nguyễn Thị Thúy H yêu cầu nuôi con chung là cháu Nguyễn Thanh H1, sinh ngày 01/01/2012, hiện nay cháu H1 đang do chị H trực tiếp nuôi dưỡng nên giao cháu H1 cho chị H nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Chị H không yêu cầu anh Nguyễn Thanh L cấp dưỡng nuôi con chung, nên tạm miễn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh L.

[5] Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về nợ chung: không có.

[7] Về án phí: Chị H phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng các Điều 28, Điều 35, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83

và Điều 84, Điều 110 của luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Nghị quyết số 326/201/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án:

Tuyên xử:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị Thúy H ly hôn với anh Nguyễn Thanh L.

- **Về con chung:** Giao cháu Nguyễn Thanh H1, sinh ngày 01/01/2012 cho chị Nguyễn Thị Thúy H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Tạm miễn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Thanh L.

Sau khi ly hôn, quyền và nghĩa vụ của cha mẹ đối với con chung vẫn được pháp luật bảo vệ.

- **Về tài sản chung:** Không giải quyết.

- **Về nợ chung:** Không có, không giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Nguyễn Thị Thúy H nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn*) tiền án phí hôn nhân sơ thẩm. Số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị H nộp (biên lai thu số 009776 ngày 07/4/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc) được khấu trừ thành tiền án phí. Chị H đã nộp đủ.

Chị Nguyễn Thị Thúy H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Thanh L được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết hoặc nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND H. Xuân Lộc;
- Thi hành án dân sự H. Xuân Lộc;
- UBND cấp xã (ghi vào sổ hộ tịch);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu án văn; Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Thanh